

Số 98/2021/QĐST-VHNGĐ

Phú Mỹ, ngày 10 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 247/2021/TLST - VHNGĐ ngày 25-5-2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Mai Duy Ph, sinh năm 1988; Địa chỉ: Khóm X, phường X, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở hiện nay: Đường Trường Chinh (81) tổ X1, khu phố T, phường P, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bà Bùi Hằng N, sinh năm 1990; Nơi đăng ký hộ khẩu: Số nhà 110, ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Đường Trường Chinh (81) tổ X1, khu phố T, phường P, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Hằng N và ông Mai Duy Ph tự nguyện chung sống với nhau năm 2019 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 58, ngày 12-7-2019.

Quá trình sống chung, vợ chồng sống chung với nhau hạnh phúc đến cuối năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, ông Ph thường xuyên đi sớm về khuya, không chăm lo cho vợ con suốt thời gian dài. Bà N và ông Ph đã ly thân với nhau từ đầu năm 2021 đến nay. Nay bà N, ông Ph nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà N, ông Ph được thuận tình ly hôn.

Qua bản ý kiến và trình bày của các đương sự tại buổi hòa giải đoàn tụ ngày 02 tháng 6 năm 2021, nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều

55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc ông Mai Duy Ph và bà Bùi Hằng N thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Mai Duy Ph và bà Bùi Hằng N có 01 con chung. Khi ly hôn ông Ph và bà N thỏa thuận giao con chung tên Mai Hải Tường sinh ngày 26/12/2019 cho ông Mai Duy Ph trực tiếp dưỡng, bà Bùi Hằng N cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 01/2022 đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Mai Duy Ph và bà Bùi Hằng N tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Mai Duy Ph và bà Bùi Hằng N thuận tình ly hôn (giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 58, ngày 12-7-2019 của Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực).

Về con chung: Ông Mai Duy Ph và bà Bùi Hằng N có 01 con chung. Khi ly hôn ông Pha và bà Ni thỏa thuận giao con chung tên Mai Hải Tường V, sinh ngày 26/12/2019 cho ông Mai Duy Ph trực tiếp dưỡng, bà Bùi Hằng N cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 01/2022 đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành tháng còn phải trả thêm tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Mai Duy Ph và bà Bùi Hằng N nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0006568 ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Ông Mai Duy Ph và bà Bùi Hằng N đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Ủy ban nhân dân nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- Lưu hồ sơ, VP.

Lưu Thị Liên